

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2021/HS-ST

Ngày 21 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Xuân Lập- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2020/TLHS-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

**Mai Văn T**, sinh năm 1990 tại Nam Định; nơi cư trú: Đội 4, xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Q và bà Vũ Thị H; có vợ là: Đỗ Thị K và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

**\* Bị hại:** Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1993 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của anh Vũ Văn Đ là: Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Mai Thị H, sinh năm 1969 (là bố mẹ đẻ anh Đ); đều cư trú tại: Đội 9, xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; có mặt bà H, vắng mặt ông Đ.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Anh Vũ Thanh T, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- Ông Mai Văn Q, sinh năm 1968; địa chỉ: Đội 4, xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/01/2021, Mai Văn T (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 18G1-156.98 chở anh Vũ Văn Đ đi trên đường L thuộc địa bàn thành phố P, hướng từ thành phố P đi tỉnh Nam Định với tốc độ khoảng 50-60km/h. T điều khiển xe đi vào khu vực ngã ba giao giữa đường L và đường Quốc lộ 21B, thuộc tổ dân phố

T, phường L, thành phố P thì có 01 chiếc xe ô tô loại xe bảy chỗ màu đen (không rõ BKS) đi phía trước cùng chiều, T điều khiển xe vượt bên phải xe ô tô này thì quan sát thấy trên đường Quốc lộ 21B có xe ô tô tải BKS 18C-106.61 do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển đi hướng từ cầu L đi Quốc lộ 21 nên T phanh xe khiến xe mô tô T điều khiển đổ về phía bên trái và trượt rê trên mặt đường, phần bánh sau xe mô tô va chạm vào bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 18C-106.61. Hậu quả, T và anh Đ ngã xuống đường bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, cùng ngày anh Đ được chuyển đến Bệnh viện H điều trị đến ngày 30/01/2021 thì tử vong.

*\* Kết quả khám nghiệm hiện trường (Những dấu vết chính):*

Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 68+800 Quốc lộ 21B, đoạn đường xảy ra tai nạn là tổ chức giao thông đường đôi có dải phân cách rộng 7,05m đặt giữa tim đường chia thành hai chiều đường xe chạy, mặt đường được trải nhựa áp phan. Chiều đường L - P rộng 10,7m, chiều đường P - L rộng 14,0m, đầu dải phân cách phía P có vạch kênh hóa dòng xe. Nơi xảy ra tai nạn là ngã ba giao giữa Quốc lộ 21B với đường L. Khoảng mở giữa đường Quốc lộ 21B với đường L rộng 134m.

Đầu dải phân cách phía P của Quốc lộ 21B được xác định làm mốc chuẩn. Mép đường bên phải chiều đường L - P của Quốc lộ 21B được xác định làm mép đường chuẩn.

Xe ô tô tải BKS 18C-106.61 ký hiệu (1) đỗ trong khu vực ngã ba, đầu xe quay về phía Quốc lộ 21B hướng đi Quốc lộ 21 và chệch về phía P, đo từ tâm trục bánh trước bên phải ô tô (1) vào mép đường là 24,03m, đo từ tâm trục bánh sau cùng bên phải ô tô (1) vào mép đường là 21,0m. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe (1) về phía L 3,35m là tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 18G1-156.98 ký hiệu (2) đổ nghiêng bên trái trong khu vực ngã ba, đầu xe hơi chệch về phía L, đo từ tâm trục bánh trước xe (2) vào mép đường là 22,34m. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô (2) về phía P 0,72m là đầu vết cây sạt ký hiệu (3) kích thước (5,36x0,17)m có hướng P - L, đo từ điểm gần nhất đầu vết (3) vào mép đường là 22,53m, đo từ điểm gần nhất cuối vết (3) vào mép đường là 22,04m. Đo từ điểm gần nhất cuối vết (3) về phía L 1,35m là điểm cuối vết cây ký hiệu (4) kích thước (0,2x0,07)m, đo từ điểm gần nhất đầu vết (4) vào mép đường vào mép đường là 22,48m, điểm cuối vết (4) trùng với tâm trục bánh sau xe (2).

*\* Kết quả khám phương tiện (những dấu vết chính):*

- Xe ô tô tải BKS 18C-106.61: Mặt ngoài má lốp bánh trước trục thứ nhất tính từ trên xuống bên phải có vết tì trượt mất bụi bám dính chất màu đen nghi là cao su kích thước (39x11)cm, hướng cùng chiều tịnh tiến của bánh xe. Mặt ngoài má lốp bánh trước bên phải trục thứ nhất có vết chùi bụi, chà sạt cao su kích thước (32x7)cm hướng cùng chiều tịnh tiến bánh xe. Mặt ngoài má lốp bánh xe bên phải trục thứ hai có vết chùi cao su kích thước (18x11)cm hướng từ ngoài vào tâm. Trên má lốp này có vết chùi bụi kích thước (13x3)cm. Cũng tại má lốp bánh xe này có vết chùi bụi kích thước (23x15)cm. Mép ngoài bên phải la răng bánh xe thứ hai bên phải trục thứ hai có vết mài sạt kim loại kích thước (28x0,5)cm hướng cùng chiều tịnh tiến bánh xe. Mặt lăn lốp bánh xe thứ nhất bên phải trục xe thứ nhất có vết chà sạt, tì cao su kích thước (45x24)cm hướng từ trước về sau. Mặt ngoài chần bùn bánh xe thứ nhất bên phải trục thứ nhất có vết chùi bụi kích thước (30x40)cm hướng từ trái qua phải, điểm thấp nhất cách mặt đất 19cm.

- Khám nghiệm xe mô tô BKS 18G1-156.98: Phần kim loại đầu tay lái bên trái bị bung rời khỏi xe để lộ phần cao su, tại vị trí đầu cao su này có vết mài sạt

cao su và kim loại kích thước (5x2)cm hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau. Đầu tay còn có vết mài sắt kim loại kích thước (2x2)cm hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Đầu cần sang số bị đẩy từ trước về sau, làm cần sang số này áp sát vào lốc máy, trên đầu cần số này có vết mài sắt kim loại và bám dính chất màu trắng hướng từ trước về sau kích thước (10x5)cm. Phần kim loại của bàn để chân trước bên trái có vết chà sắt kim loại và bám dính chất màu trắng kích thước (10x5)cm hướng từ trước về sau. Đầu giá bắt để chân trước bên trái có vết chà sắt bám dính chất màu trắng hướng từ trước về sau, từ phải qua trái. Mặt ngoài ốp nhựa bên trái trên xích xe có vết chà sắt và nứt vỡ kích thước (5x5)cm hướng từ phải qua trái. Đầu ốc bắt trục xe bánh sau bên trái có vết chà sắt và bám dính chất màu trắng kích thước (2x2)cm. Đầu thanh kim loại bên trái bắt trục xe bánh sau có vết chà sắt kích thước (7x5)cm bám dính chất màu trắng. Mặt ngoài bên trái vành xe bánh sau có vết chà sắt và bẹp lõm kích thước (15x1)cm. Bàn để chân phía sau bên trái bị gập gãy rời khỏi xe, đầu bàn để chân này có vết mài sắt kim loại kích thước (3x1,5)cm. Ống xả của xe bị đẩy từ dưới lên trên, từ phải qua trái, cổ ống xả bị đứt rời khỏi vị trí ban đầu, phần dưới ống xả có vết bẹp lõm và bám dính chất màu nâu kích thước (32x10)cm. Thanh kim loại bắt trục bên phải bánh sau có vết chùi bụi hướng từ dưới lên trên kích thước (16x5)cm. Mặt ngoài má lốp và mặt lặn bên trái bánh sau có vết chùi cao su và bám dính chất màu xám kích thước (37x10)cm. Giá để chân kim loại phía sau cùng bên phải bị đẩy từ dưới lên trên làm cho thanh kim loại bị áp sát vào phần nhựa ốp sườn xe bên phải.

Ngày 30/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (viết tắt là CQCSĐT) - Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định số 11 trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định xác định nguyên nhân tử vong, chiều hướng dấu vết tổn thương trên cơ thể nạn nhân Vũ Văn Đ. Tuy nhiên, gia đình nạn nhân có đơn xin từ chối giải phẫu và khám nghiệm tử thi.

Ngày 23/3/2021, CQCSĐT - Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định số 29 trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định xác định nguyên nhân tử vong của nạn nhân Vũ Văn Đ qua hồ sơ bệnh án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 06/21/GĐHS ngày 20/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

*“1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Chấn thương sọ não: Máu tụ ngoài màng cứng vùng đỉnh phải, máu tụ dưới màng cứng dọc liềm não và lều tiểu não hai bên, phù não lan toả hai bán cầu.

- Chấn thương ngực kín: Ngực mất vững, gãy nhiều xương sườn bên trái, tràn dịch màng phổi hai bên. Đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi hai bên.

- Chấn thương bụng - khung chậu kín: Bụng chướng, khung chậu mất vững. Vỡ đôi đại tràng trái, rách thanh cơ đại tràng Sigma, vỡ bàng quang ngoài phúc mạc, đứt rời niệu quản trái 1/3 trên, đứt niệu đạo sau, vỡ phức tạp xương chậu, dịch tiểu khung, dịch sau phúc mạc hai bên. Đã phẫu thuật, thắt động mạch chậu trong hai bên, khâu tạo hình niệu quản trái, khâu bàng quang, cắt đại tràng trái làm hậu môn nhân tạo, khâu thanh cơ đại tràng Sigma, dẫn lưu bàng quang và ổ bụng hai bên.

- Chấn thương cột sống: Đau vùng cột sống thắt lưng, gãy gai ngang đốt sống L1-L5, gãy thân đốt sống S4. Liệt hai chi dưới, mất cảm giác chân trái.

- Hội chứng nhiễm trùng - nhiễm độc: Phù toàn thân, da niêm mạc nhợt, sốt cao kéo dài, vô niệu. Tăng tiết đờm rãi, giảm thông khí phổi hai bên, SPO2 76%, FiO2 100%. Bụng chướng, băng vết mổ thấm dịch hôi, tăng sinh môn sung

*nê, tím, nổi phỏng nước đen đùi trái. Xét nghiệm máu: BC 11.3 G/l; TT 85%; CRP 412 mg/l; CK 1717 U/L; AST 380 U/L; ALT 122 U/L; BiLTP/BiLTT 181.4/111mmol/l; Ure 11.68 mmol/l; Cre 428 umol/l; Na 131 mmol/l; K 4.49mmol/l. Phải siêu lọc máu liên tục.*

2. Nguyên nhân tử vong: Căn cứ vào hồ sơ giám định, nhận định nạn nhân Vũ Văn Đ tử vong do suy đa tạng hậu quả của đa chấn thương rất nặng.

3. Đặc điểm chiều hướng, cơ chế hình thành dấu vết: Do không khám nghiệm tử thi nên không đủ căn cứ xác định chiều hướng và cơ chế hình thành dấu vết”.

Kết quả xét nghiệm sinh hoá máu đối với Mai Văn T tại khoa Sinh hóa – Vi sinh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam ngày 23/01/2021 xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 07 mg/dl (dưới trị số bình thường là 34mg/dl). Tại Công văn số 801/CV-ĐTTH ngày 09/6/2021, CQCSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đề nghị Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam xác định định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Mai Văn T có phải do sử dụng rượu, bia không, nếu không thì do tác nhân nào gây ra. Tại Công văn số 982/BVHN ngày 14/6/2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam trả lời: “Trong quá trình hấp thu và chuyển hóa đường trong hệ thống ống tiêu hóa thì một số phân tử đường sẽ chuyển thành Ethanol do thiếu oxy. Do vậy, bình thường trong cơ thể vẫn có nồng độ Ethanol và chỉ số <34mg/dl. Ngày 23/01/2021, người bệnh Mai Văn T vào khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam và được lấy máu xét nghiệm Định lượng Ethanol (cồn) trong máu, kết quả 7mg/dl là chỉ số sinh lý bình thường”.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở Nguyễn Văn Đ là 0,000mg/dl.

\* Vật chứng, tài sản, giấy tờ thu giữ gồm:

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu HOWO BKS 18C-106.61; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 18C-106.61 mang tên Vũ Thanh T; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn Đ;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 18G1-156.98; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Mai Văn T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 18G1-156.98 mang tên Vũ Mạnh H; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy.

- 01 đĩa DVD lưu trữ 01 file video ghi nội dung vụ tai nạn được niêm phong trong phong bì thư.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 19/2021 ngày 26/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: Thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh - trắng, BKS: 18G1-156.98, xe đã qua sử dụng là 6.300.000đ.

Tại bản cáo trạng số 133/CT-VKS-PL ngày 16/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Mai Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh - trắng, BKS 18G1-156.98; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013229, mang tên Vũ Mạnh H; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Mai Văn T; tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mai Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bà Mai Thị H có quan điểm: Ngày 23/01/2021 bị cáo T điều khiển xe mô tô BKS 18G1-156.98 chở Vũ Văn Đ (là con trai bà) đi từ Hà Nội về Nam Định, đến khu vực thành phố P thì đã xảy ra tai nạn giao thông, hậu quả là Đ tử vong. Bị cáo T và gia đình đã nhiều lần đến động viên thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bà số tiền 50.000.000đ nhưng gia đình bà từ chối không nhận số tiền trên vì hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn và gia đình bị cáo với gia đình bà có họ hàng. Nay bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần dân sự, bà đề nghị giám nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

- Ông Mai Văn Q có quan điểm: Sau khi xảy ra vụ tai nạn ông và bị cáo đã tích cực đến thăm hỏi, động viên và bồi thường số tiền 50.000.000đ cho gia đình bị hại, nhưng gia đình bị hại từ chối nhận, ông đã mang số tiền trên về cất giữ, sẵn sàng bồi thường cho gia đình bị hại khi có yêu cầu.

- Anh Nguyễn Văn Đ có quan điểm: Sau khi xảy ra vụ tai nạn, anh và anh Vũ Thanh T (là chủ xe ô tô BKS 18C-106.61) đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình anh Vũ Văn Đ tổng số tiền 53.000.000đ. Nay anh không yêu cầu gì về số tiền trên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là ông Vũ Văn Đ (đại diện bị hại), và anh Vũ Thanh T (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án) vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai và quan điểm của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai thừa nhận toàn bộ hành vi

phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản kết luận định giá tài sản, bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/01/2021, Mai Văn T có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 18G1-156.98 chở anh Vũ Văn Đ ngồi sau đi trên đường L, hướng từ thành phố P đi tỉnh Nam Định. Khi đi vào khu vực ngã ba giao giữa đường L và Quốc lộ 21B, thuộc tổ dân phố T, phường Liêm C, thành phố P, T không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, mà điều khiển xe vượt bên phải xe ô tô (không rõ BKS) đang đi phía trước cùng chiều, T phát hiện có xe ô tô tải BKS 18C-106.16 do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển hướng từ cầu L đi Quốc lộ 21 nên T phanh xe, khiến xe mô tô BKS 18G1-156.98 bị đổ về phía bên trái, cả T và Đ ngã ra đường. Hậu quả, T và anh Đ bị thương phải điều trị tại Bệnh viện, đến ngày 30/01/2021 anh Đ tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm d khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông làm chết người, đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đang nuôi con nhỏ, vợ lại đang mang thai nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm anh Vũ Văn Đ tử vong, gây tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình bị hại. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Song xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không hành nghề lái xe nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Mai Văn T và bố đẻ là ông Mai Văn Q đã nhiều lần tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Vũ Văn Đ số tiền 50.000.000đ nhưng gia đình anh Đ từ chối nhận với lý do là hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sự việc xảy ra ngoài ra muốn, gia đình bị cáo và bị hại có quan hệ họ hàng. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì về phần bồi thường dân sự nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô tải nhãn hiệu HOWO, BKS 18C-106.61; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 18C-106.61 mang tên Vũ Thanh T; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường là tài sản, giấy tờ hợp pháp của anh Vũ Thanh T. Ngày 10/3/2021, CQCSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định trả lại các tài sản trên cho anh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn Đ là giấy tờ hợp pháp của anh Đ. Ngày 26/7/2021, CQCSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định trả lại cho anh Đ là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 18G1-156.98; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Mai Văn T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 18G1-156.98 mang tên Vũ Mạnh H; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy là tài sản, giấy tờ hợp pháp của bị cáo T nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ 01 file video ghi nội dung vụ tai nạn nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[8] Các tình tiết khác của vụ án:

- Đối với anh Nguyễn Văn Đ là lái xe ô tô BKS 18C-106.61, quá trình điều tra xác định, anh Đ điều khiển xe ô tô đúng quy định, không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên.

- Đối với việc Nguyễn Văn Đ (là người điều khiển xe ô tô BKS 18C-106.61) và anh Vũ Thanh T (là chủ xe ô tô BKS 18C-106.61) đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình anh Vũ Văn Đ tổng số tiền 53.000.000đ. Anh Đ và anh T không yêu cầu gì về số tiền trên nên không đặt ra xem xét.

- Đối với hành vi của Mai Văn T mua chiếc xe mô tô BKS 18G1-156.98 của anh Vũ Mạnh H về sử dụng nhưng không làm thủ tục đăng ký sang tên xe. Ngày 26/7/2021, Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 500.000đ) đối với Mai Văn T là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2/ Xử phạt bị cáo Mai Văn T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/9/2021).

Giao bị cáo Mai Văn T cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Mai Văn T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 18G1-156.98; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Mai Văn T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 18G1-156.98 mang tên Vũ Mạnh H; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy.

- Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu trữ 01 file video ghi nội dung vụ tai nạn được niêm phong trong phong bì thư, phía sau phong bì có đóng 02 dấu tròn đỏ, chữ ký và dấu chức danh của Điều tra viên Lê Văn T và chữ ký có ghi rõ họ tên của Vũ Văn D, Mai Văn T.

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/8/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Mai Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, đại diện bị hại là bà H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đ, ông Q có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại là ông Đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQĐVA;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Kim Ngân**